

UBND TP. CẦN THƠ  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



# SỔ TAY

HƯỚNG DẪN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ  
ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
ĐẾN NĂM 2030



Thành phố Cần Thơ - 2026



**UBND TP. CẦN THƠ**  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**



# **SỔ TAY**

**HƯỚNG DẪN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**  
**ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
**ĐẾN NĂM 2030**



Quét mã QR để xem tài liệu

(Lưu hành nội bộ)



# MỤC LỤC

<b>LỜI NGỎ</b>	<b>4</b>
<b>PHẦN I: GIỚI THIỆU VÀ TẦM NHÌN</b>	<b>5</b>
LỢI ÍCH CỦA VIỆC ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ	6
MỤC TIÊU CỦA THÀNH PHỐ CẦN THƠ ĐẾN NĂM 2030	7
<b>PHẦN II: VĂN BẢN PHÁP LÝ</b>	<b>8</b>
<b>PHẦN III: ĐỐI TƯỢNG VÀ LOẠI HÌNH CÔNG NGHỆ ĐƯỢC HỖ TRỢ</b>	<b>10</b>
1. Đối tượng hỗ trợ	10
2. Loại hình công nghệ được hỗ trợ	10
<b>PHẦN IV: NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ</b>	<b>11</b>
<b>PHẦN V: HÌNH THỨC HỖ TRỢ</b>	<b>12</b>
<b>PHẦN VI: ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHÍ HỖ TRỢ</b>	<b>13</b>
1. Điều kiện hỗ trợ	14
2. Tiêu chí hỗ trợ	14
<b>PHẦN VII: CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC HỖ TRỢ</b>	<b>16</b>
1. Xây dựng và triển khai các hoạt động nâng cao năng lực công nghệ	17
2. Nghiên cứu, ứng dụng, làm chủ công nghệ tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm, có tính cạnh tranh cao trên thị trường	17
3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ	18
4. Nhiệm vụ khác triển khai định kỳ nhằm hỗ trợ phát triển đổi mới công nghệ	19
<b>PHẦN VIII: HỒ SƠ ĐĂNG KÝ</b>	<b>20</b>
<b>PHẦN IX: QUY TRÌNH HỖ TRỢ</b>	<b>21</b>
1. Đề xuất/đăng ký	23
2. Xét duyệt	23
3. Thẩm định kinh phí	23
4. Phê duyệt nhiệm vụ	23
5. Ký Hợp đồng hỗ trợ	23
6. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá	23
7. Nghiệm thu và thanh lý Hợp đồng hỗ trợ	23
<b>PHẦN X. HẠN MỨC TÀI CHÍNH</b>	<b>24</b>
1. Mức hỗ trợ	24
2. Nguồn vốn thực hiện	24
<b>PHẦN XI: CÁC PHỤ LỤC</b>	<b>25</b>

## LỜI NGỎ

*Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đổi mới công nghệ đã trở thành yêu cầu tất yếu và là yếu tố then chốt quyết định năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Việc chủ động ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến vào hoạt động sản xuất, kinh doanh không chỉ giúp doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tối ưu hóa chi phí mà còn góp phần gia tăng giá trị, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.*

*Nhằm hỗ trợ và đồng hành cùng doanh nghiệp trong quá trình đổi mới và phát triển, Sở tay hướng dẫn chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ được xây dựng với mục tiêu cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng và dễ tiếp cận về các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, hợp tác xã chủ động tiếp cận, ứng dụng và từng bước làm chủ công nghệ mới, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị.*

*Chúng tôi tin tưởng rằng, với sự quan tâm, hỗ trợ kịp thời từ các cơ quan quản lý nhà nước cùng với tinh thần chủ động, sáng tạo và quyết tâm đổi mới của cộng đồng doanh nghiệp, hoạt động đổi mới công nghệ sẽ tiếp tục được thúc đẩy mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững.*

*Trân trọng.*

**PHẦN I:**  
**GIỚI THIỆU VÀ TÂM NHÌN**



# LỢI ÍCH CỦA VIỆC ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

Chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ mang lại ba lợi ích thiết thực và rõ rệt cho doanh nghiệp:

Thứ nhất, **giảm chi phí đầu tư ban đầu**. Việc được Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí giúp doanh nghiệp giảm áp lực về nguồn vốn, đặc biệt đối với các dự án đổi mới công nghệ có quy mô lớn hoặc đòi hỏi hàm lượng công nghệ cao. Nhờ đó, doanh nghiệp có thể mạnh dạn hơn trong việc đầu tư, mở rộng và nâng cấp dây chuyền sản xuất.

Thứ hai, **giảm thiểu rủi ro trong quá trình đầu tư**. Khi có sự đồng hành và hỗ trợ từ Nhà nước, doanh nghiệp sẽ yên tâm hơn trong quá trình triển khai, nhất là đối với các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vốn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro.

Thứ ba, **tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới một cách nhanh chóng**. Thông qua các chính sách hỗ trợ, doanh nghiệp có thể rút ngắn thời gian chuẩn bị và triển khai đầu tư, sớm đưa công nghệ vào sản xuất. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện chất lượng sản phẩm và tăng cường năng lực cạnh tranh trên thị trường.

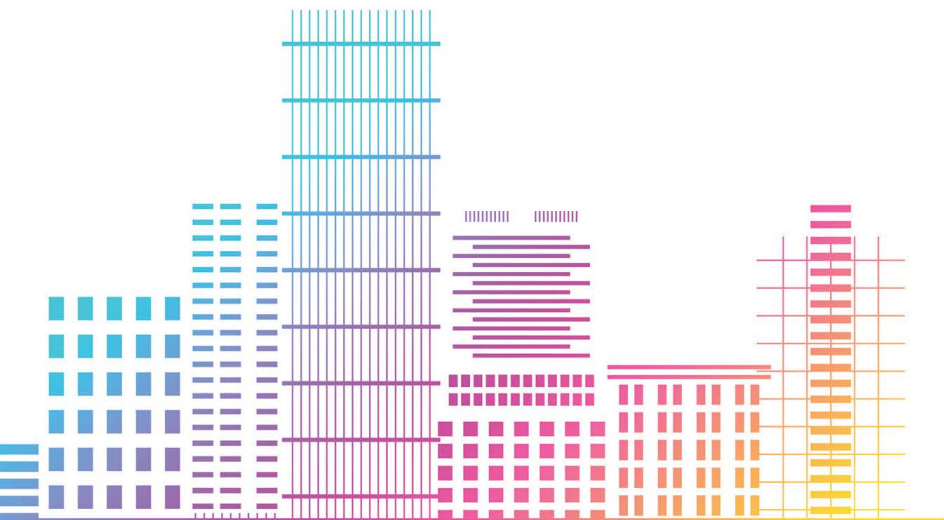


## MỤC TIÊU CỦA THÀNH PHỐ CẦN THƠ ĐẾN NĂM 2030

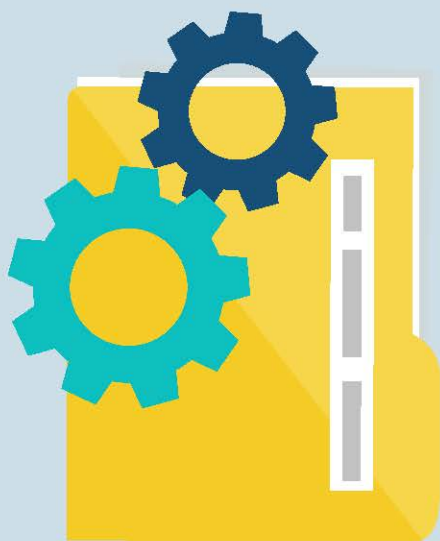
Hỗ trợ tối thiểu 20 doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã nghiên cứu ứng dụng và đổi mới/hoàn thiện công nghệ, thiết bị, nghiên cứu phát triển sản phẩm, nghiên cứu chế tạo thiết bị và công cụ sản xuất, thuê chuyên gia tham gia các hoạt động nghiên cứu phát triển R&D, xây dựng hệ thống thông tin quản lý nguồn lực. Trong đó, có 08 doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Tập huấn cho ít nhất 250 lượt kỹ sư, kỹ thuật viên và cán bộ quản lý trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã nâng cao trình độ về quản lý công nghệ, quản trị công nghệ và cập nhật công nghệ mới;

Hình thành ít nhất từ 04 đến 05 mô hình ứng dụng chuyển giao công nghệ tiêu biểu tạo hiệu ứng lan tỏa về nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã.



## PHẦN II: VĂN BẢN PHÁP LÝ



Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ được thực hiện theo văn bản pháp lý sau:

- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025;
- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;
- Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;
- Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;
- Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2030;
- Thông tư số 06/2021/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2030;
- Thông tư số 39/2025/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;
- Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030;
- Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030.

# PHẦN III: ĐỐI TƯỢNG VÀ LOẠI HÌNH CÔNG NGHỆ ĐƯỢC HỖ TRỢ



## 1. Đối tượng hỗ trợ

Doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (**không bao gồm các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài**), hợp tác xã, tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ (viết tắt là tổ chức).



## 2. Loại hình công nghệ được hỗ trợ

- a) Công nghệ nhằm nâng giá trị gia tăng, cải tiến nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; công nghệ giảm chi phí sản xuất, tăng năng suất lao động; công nghệ thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng.
- b) Tiếp nhận công nghệ tiên tiến; các phương pháp gia công mới, tiên tiến; công nghệ thuộc các lĩnh vực khuyến khích chuyển giao.
- c) Nghiên cứu tạo công nghệ mới, thiết kế, chế tạo thiết bị công nghệ mới thay thế thiết bị nhập ngoại, nghiên cứu giải mã công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ.

# PHẦN IV:

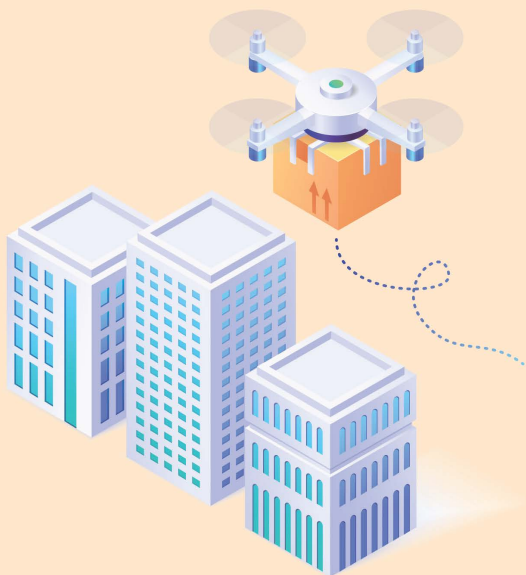
## NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

1. Việc hỗ trợ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng, hiệu quả, đúng mục đích, không trùng lặp.
2. Chỉ hỗ trợ đối với các nhiệm vụ chưa thực hiện bằng nguồn vốn của Nhà nước hoặc chưa nhận từ nguồn khác của Nhà nước.
3. Hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã nhận công nghệ được chuyển giao từ các doanh nghiệp, hợp tác xã chưa được hỗ trợ theo Nghị quyết này hoặc chưa nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.
4. Hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã nhận công nghệ không thuộc Danh mục hạn chế hoặc cấm chuyển giao theo quy định của Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ hoặc dự án nghiên cứu có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng và sức khỏe con người.
5. Đối với công nghệ hoặc thiết bị có sử dụng công nghệ tương tự nhau chỉ hỗ trợ một lần và cho một doanh nghiệp, hợp tác xã.
6. Trường hợp thuộc đối tượng ưu đãi, hỗ trợ của nhiều chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ thì doanh nghiệp, hợp tác xã được chọn chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ có mức hỗ trợ cao nhất.



# PHẦN V: HÌNH THỨC HỖ TRỢ

Hỗ trợ kinh phí thông qua thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.



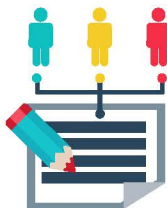
**PHẦN VI:**  
**ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHÍ**  
**HỖ TRỢ**





## 1. Điều kiện hỗ trợ

Doanh nghiệp nhỏ và vừa, tổ chức có tư cách pháp nhân, có chức năng, nhiệm vụ hoặc ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ, có năng lực phù hợp, bảo đảm triển khai nhiệm vụ đúng tiến độ, chất lượng, có quyền đăng ký tham gia xét hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ.



## 2. Tiêu chí hỗ trợ

Nhiệm vụ phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau đây:

- a) Tính khả thi về mục tiêu, nội dung, phương pháp, kế hoạch tổ chức thực hiện, thời gian và tổng mức kinh phí;
- b) Hồ sơ đề xuất đầy đủ, rõ ràng, xác định cụ thể mục tiêu, nội dung, phương án triển khai, kết quả đầu ra dự kiến, kế hoạch tài chính và cơ cấu nguồn vốn (bao gồm vốn đối ứng);

c) Khả năng ứng dụng trực tiếp và tác động, tạo hiệu quả kinh tế hoặc giải quyết vấn đề xã hội, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững;

d) Bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn, môi trường và pháp luật có liên quan;

đ) Tổ chức đề xuất phải có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, tài chính và phương án tổ chức thực hiện khả thi;

e) Nhiệm vụ đổi mới công nghệ phải bảo đảm tạo ra sản phẩm, dịch vụ, quy trình hoặc mô hình kinh doanh mới, hoặc có cải tiến đáng kể so với hiện có; kèm theo các chỉ tiêu kỹ thuật, kinh tế cụ thể và khả năng đưa vào ứng dụng; và phải có một trong các hoạt động sau:

- Thay thế một phần hoặc toàn bộ công nghệ đang sử dụng bằng công nghệ mới, tiên tiến hoặc công nghệ cao nhằm nâng cao hiệu suất, giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, sinh thái;

- Làm chủ, nội địa hóa công nghệ cốt lõi hoặc quan trọng, giảm phụ thuộc vào công nghệ nhập khẩu; có khả năng nhân rộng trong ngành, lĩnh vực;

- Có hợp đồng, thỏa thuận hoặc cam kết hợp pháp về chuyển giao công nghệ; bên nhận chuyển giao công nghệ có phương án phù hợp để tiếp nhận, làm chủ và phát triển sản phẩm trên nền công nghệ được chuyển giao; trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng công nghệ phải chứng minh theo quy định pháp luật.

**PHẦN VII:**  
**CÁC NỘI DUNG**  
**ĐƯỢC HỖ TRỢ**





## **1. Xây dựng và triển khai các hoạt động nâng cao năng lực công nghệ**

Đào tạo và hỗ trợ đào tạo về quản lý công nghệ, quản trị công nghệ và cập nhật công nghệ mới cho doanh nghiệp, cho các cơ sở có chức năng đào tạo để tiến hành đào tạo cho các doanh nghiệp có nhu cầu; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và đội ngũ kỹ thuật viên trong doanh nghiệp.



## **2. Nghiên cứu, ứng dụng, làm chủ công nghệ tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm, có tính cạnh tranh cao trên thị trường**

a) Nghiên cứu, ứng dụng và hình thành chuỗi giá trị sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm dựa vào công nghệ mới, công nghệ tiên tiến, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao tính năng, chất lượng và làm tăng giá trị sản phẩm;

b) Thúc đẩy các hoạt động hợp tác giữa doanh nghiệp với cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ để triển khai các dự án đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển hạ tầng phục vụ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ và đổi mới công nghệ.



### 3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ

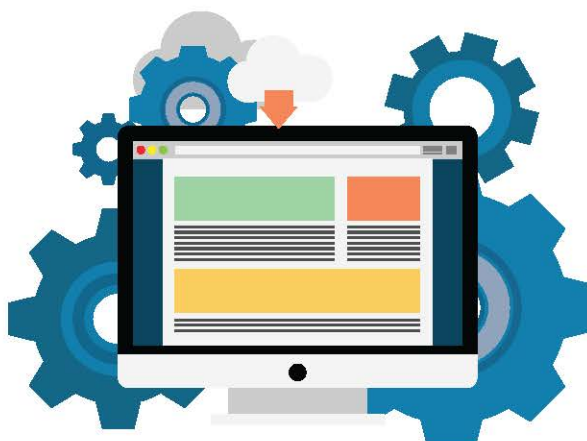
- a) Tiếp nhận, chuyển giao, nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tiên tiến; sản xuất sản phẩm mới và thay đổi quy trình công nghệ để tạo ra các sản phẩm có sức tiêu thụ lớn, chiếm lĩnh thị trường trong nước;
- b) Xây dựng hệ thống thông tin quản lý nguồn lực doanh nghiệp, ứng dụng chuyển đổi số, khai thác dữ liệu công nghệ và chuyên gia công nghệ.





## 4. Nhiệm vụ khác triển khai định kỳ nhằm hỗ trợ phát triển đổi mới công nghệ

- a) Đánh giá hiện trạng, trình độ và năng lực công nghệ trong các ngành, lĩnh vực; xây dựng, thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu về công nghệ mới, công nghệ tiên tiến, nhu cầu công nghệ, chuyên gia công nghệ;
- b) Hình thành các mô hình ứng dụng khoa học và kỹ thuật, chuyển giao công nghệ tiêu biểu tạo hiệu ứng lan tỏa về nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ tiên tiến, làm cơ sở để chuyển giao và nhân rộng mô hình;
- c) Hoạt động thông tin, truyền thông về ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ;
- d) Tôn vinh, khen thưởng các doanh nghiệp, tổ chức có nhiều thành tích trong hoạt động sáng tạo, đổi mới công nghệ mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội.



# PHẦN VIII:

## HỒ SƠ ĐĂNG KÝ



Hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ đổi mới công nghệ gồm các tài liệu sau:

1. Đơn đăng ký thực hiện nhiệm vụ;
2. Thuyết minh nhiệm vụ;
3. Tài liệu chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức đề xuất;
4. Văn bản cam kết của tổ chức đề xuất;
5. Hồ sơ dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt ở giai đoạn quyết định đầu tư (nếu nhiệm vụ thuộc dự án đầu tư);
6. Các văn bản, hồ sơ tài liệu khác liên quan (nếu có).

# PHẦN IX: QUY TRÌNH HỖ TRỢ



# QUY TRÌNH THỰC HIỆN HỖ TRỢ ĐƯỢC TRIỂN KHAI QUẢ CÁC BƯỚC



**1 ĐỀ XUẤT/ĐĂNG KÝ**

**XÉT DUYỆT**

**2**



**3 THẨM ĐỊNH KINH PHÍ**

**PHÊ DUYỆT**

**4**



**5 KÝ HỢP ĐỒNG HỖ TRỢ**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN,  
KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

**6**



**7 NGHIỆM THU, THANH LÝ HỢP ĐỒNG HỖ TRỢ**

## **1. Đề xuất/đăng ký**

Doanh nghiệp nhỏ và vừa, HTX, tổ chức có nhu cầu đăng ký thực hiện nhiệm vụ đổi mới công nghệ, lập 01 (một) bộ hồ sơ gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để được tiếp nhận, xem xét hỗ trợ.

## **2. Xét duyệt**

Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng xét duyệt nhiệm vụ đổi mới công nghệ theo quy định. Hội đồng có trách nhiệm đánh giá hồ sơ, bao gồm việc đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ; tính phù hợp của nội dung nhiệm vụ; tiến độ và thời gian thực hiện; tính khả thi và hiệu quả của kết quả đầu ra dự kiến; hồ sơ thanh quyết toán đối với từng nội dung đề xuất hỗ trợ.

## **3. Thẩm định kinh phí**

Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định kinh phí, xem xét, trình phê duyệt kinh phí và nội dung nhiệm vụ.

## **4. Phê duyệt nhiệm vụ**

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định phê duyệt nhiệm vụ đổi mới công nghệ.

## **5. Ký Hợp đồng hỗ trợ**

Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành ký Hợp đồng hỗ trợ với doanh nghiệp nhỏ và vừa, HTX, tổ chức để triển khai thực hiện nhiệm vụ đổi mới công nghệ.

## **6. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá**

Doanh nghiệp nhỏ và vừa, HTX, tổ chức có trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Thuyết minh đã được phê duyệt. Trong quá trình thực hiện, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện (khi cần thiết).

## **7. Nghiệm thu và thanh lý Hợp đồng hỗ trợ**

Sau khi nhiệm vụ hoàn thành, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức đánh giá cuối kỳ, xem xét mức độ hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đã cam kết trong Hợp đồng; Tiến hành nghiệm thu kết quả thực hiện, chuyển giao kết quả và thanh lý Hợp đồng hỗ trợ theo quy định.

# PHẦN X: HẠN MỨC TÀI CHÍNH

## 1. Mức hỗ trợ

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã **tối đa 30% tổng kinh phí** thực hiện các nhiệm vụ đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình công nghệ, thiết kế, chế tạo, ứng dụng thiết bị có hàm chứa công nghệ để tạo ra các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường không vượt quá **06 tỷ đồng/doanh nghiệp, hợp tác xã** trong 01 nhiệm vụ. Mỗi doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã được hỗ trợ **tối đa 02 nhiệm vụ**.

## 2. Nguồn vốn thực hiện

Kinh phí thực hiện Chương trình được đảm bảo từ các nguồn: vốn sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hàng năm được giao cho Sở Khoa học và Công nghệ, kinh phí sự nghiệp của các ngành, địa phương; vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.



# PHẦN XI: CÁC PHỤ LỤC



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN**  
**NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ**

*Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ*

Chúng tôi là: .....

- Tên doanh nghiệp, tổ chức: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Email:.....Website: .....

- Quyết định/Giấy phép thành lập/Đăng ký kinh doanh/Đăng ký hoạt động KH&CN số:.....nơi cấp.....ngày cấp.....

- Mã số thuế: .....

- Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Chúng tôi đề nghị được hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới công nghệ từ nguồn ngân sách nhà nước như sau:

**1. Thông tin về nhiệm vụ**

- Tên nhiệm vụ: .....

- Nhiệm vụ thuộc dự án đầu tư (nếu có): .....

- Quyết định phê duyệt đầu tư số:.....ngày.....tháng.....năm.....

- Quy mô dự án đầu tư: .....

- Thời gian thực hiện nhiệm vụ: .....

- Địa điểm thực hiện nhiệm vụ: .....

- Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ:.....đồng (bằng chữ.....)

Trong đó: .....

- + Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ ngân sách nhà nước:.....đồng (bằng chữ....)
- + Nguồn kinh phí khác (nếu có):.....đồng (bằng chữ. . .)
- Tỷ lệ kinh phí đề nghị hỗ trợ trên tổng kinh phí thực hiện:.....%

**2. Hồ sơ đăng ký xét hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới công nghệ bao gồm:**

- Thuyết minh nhiệm vụ đổi mới công nghệ;
- Tài liệu chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức đề xuất;
- Văn bản cam kết của tổ chức đề xuất về việc chỉ tiếp nhận duy nhất một nguồn kinh phí cho cùng một nội dung chi từ ngân sách nhà nước cho cùng nội dung nhiệm vụ đổi mới công nghệ;
- Cam kết không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo.

- Các tài liệu khác.

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung và thông tin kê khai trong hồ sơ này là đúng sự thật và chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính xác thực của hồ sơ.

Kính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ xem xét phê duyệt hỗ trợ.

Trân trọng cảm ơn.

..., ngày ... tháng ... năm...

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

## THUYẾT MINH NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

### I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC

1. Tên doanh nghiệp, tổ chức: .....
2. Mã số thuế:.....
3. Địa chỉ trụ sở chính: .....
4. Địa điểm thực hiện nhiệm vụ:.....
5. Điện thoại:..... Fax: .....
6. Email: ..... Website:.....
7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....
- Tên và số tài khoản ngân hàng của doanh nghiệp: .....

### II. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Tên dự án đầu tư: .....
2. Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định chấp thuận nhà đầu tư lần gần nhất
3. Thời gian thực hiện: .....
4. Địa chỉ thực hiện dự án đầu tư: .....
5. Tổng mức kinh phí:..... đồng
6. Mô tả công nghệ, quy trình công nghệ của dự án đầu tư
7. Mô tả các sản phẩm, dịch vụ, thị trường của dự án đầu tư

### III. THÔNG TIN VỀ NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

1. Tên nhiệm vụ: .....
2. Thời gian thực hiện:..... tháng
3. Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ:..... đồng

- 3.1. Nguồn ngân sách nhà nước:..... đồng
- 3.2. Nguồn vốn đối ứng:..... đồng
4. Mục tiêu nhiệm vụ:.....

#### **IV. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT HỖ TRỢ**

STT	Các nội dung (hạng mục) để xuất hỗ trợ	Kết quả đầu ra	Thời gian thực hiện (số tháng)	Kinh phí	Ghi chú
1	Nội dung (hạng mục) 1				
2,...	Nội dung (hạng mục) 2,3...				

#### **V. GIẢI TRÌNH NỘI DUNG (HẠNG MỤC) ĐỀ XUẤT HỖ TRỢ**

1. Sự phù hợp về đối tượng, tiêu chí, điều kiện được hỗ trợ (*quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 8 và Điều 9 Nghị định Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo - phụ lục đính kèm*)

2. Nhu cầu về các nội dung đề xuất hỗ trợ (có chỉ tiêu kỹ thuật, kinh tế cụ thể), kết quả đầu ra (tạo ra sản phẩm, dịch vụ, quy trình, mô hình kinh doanh mới hoặc cải tiến đáng kể so với hiện có), thời gian, kinh phí và các hồ sơ thanh toán.

3. Phương án tài chính để thực hiện nhiệm vụ
4. Năng lực thực hiện dự án

#### **VI. HIỆU QUẢ, TÁC ĐỘNG, KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG**

1. Hiệu quả về sản xuất kinh doanh
2. Hiệu quả về kinh tế
3. Hiệu quả về môi trường, xã hội
4. Tác động của kết quả nhiệm vụ đến kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng
5. Khả năng ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng, lan tỏa của nhiệm vụ.

....., ngày..... tháng ..... năm .....

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Phụ lục**  
**DỰ TOÁN KINH PHÍ NHIỆM VỤ**  
*(Kèm theo Thuyết minh nhiệm vụ đối mới công nghệ)*

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung để nghị hỗ trợ	Tổng kinh phí	Nguồn vốn										
			Từ NSNN				Ngoài NSNN						
			Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ... ...	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ... ...			
1	Nội dung (hạng mục) 1												
2	Nội dung (hạng mục) 2												
...	....												
	<b>Tổng cộng</b>												

(\*) Các căn cứ xây dựng dự toán: liệt kê các quyết định phê duyệt định mức, văn bản hướng dẫn, ...

TÊN DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Số hiệu văn bản)

..., ngày ... tháng ... năm ...

## VĂN BẢN CAM KẾT

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Cần Thơ

### I. Thông tin về doanh nghiệp, tổ chức

1. Tên doanh nghiệp, tổ chức: .....
2. Mã số thuế: .....
3. Địa chỉ: .....
4. Điện thoại:.....Email:..... Website:.....
5. Quyết định/Giấy phép thành lập/Đăng ký kinh doanh/Đăng ký hoạt động KH&CN số: .....
- nơi cấp .....
- ngày cấp .....
6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, tổ chức: .....
7. Tên nhiệm vụ đổi mới công nghệ: .....

### II. Nội dung cam kết

Doanh nghiệp, tổ chức cam kết:

1. Tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của thông tin, hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan quản lý nhiệm vụ.
2. Chỉ tiếp nhận duy nhất một nguồn kinh phí cho cùng một nội dung chi từ ngân sách nhà nước cho cùng nội dung nhiệm vụ đổi mới công nghệ.
3. Thực hiện đúng các cam kết khi nhận hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ đổi mới công nghệ theo Hợp đồng và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan

quản lý nhiệm vụ về sử dụng kinh phí, tài sản, kết quả, hiệu quả của nhiệm vụ.

4. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin và tài liệu bổ sung theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhiệm vụ và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

5. Phối hợp với cơ quan quản lý nhiệm vụ và cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Văn bản cam kết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC**  
*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

## **NỘI DUNG SỰ PHÙ HỢP VỀ TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HỖ TRỢ**

**I. Tiêu chí lựa chọn nhiệm vụ đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước** (*quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ*)

**1. Nhiệm vụ đổi mới công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí chung sau đây:**

a) Tính khả thi về mục tiêu, nội dung, phương pháp, kế hoạch tổ chức thực hiện, thời gian và tổng mức kinh phí;

b) Hồ sơ đề xuất đầy đủ, rõ ràng, xác định cụ thể mục tiêu, nội dung, phương án triển khai, kết quả đầu ra dự kiến, kế hoạch tài chính và cơ cấu nguồn vốn (bao gồm vốn đối ứng, nếu có);

c) Khả năng ứng dụng trực tiếp và tác động, tạo hiệu quả kinh tế hoặc giải quyết vấn đề xã hội, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững;

d) Bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn, môi trường và pháp luật có liên quan;

đ) Tổ chức đề xuất phải có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, tài chính và phương án tổ chức thực hiện khả thi;

**2. Ngoài các tiêu chí chung quy định tại khoản 1 Điều này, nhiệm vụ đổi mới công nghệ còn phải đáp ứng các tiêu chí sau:**

Nhiệm vụ đổi mới công nghệ phải bảo đảm tạo ra sản phẩm, dịch vụ, quy trình hoặc mô hình kinh doanh mới, hoặc có cải tiến đáng kể so với hiện có; kèm theo các chỉ tiêu kỹ thuật, kinh tế cụ thể và khả năng đưa vào ứng dụng; và phải có một trong các hoạt động sau:

- Thay thế một phần hoặc toàn bộ công nghệ đang sử dụng bằng công nghệ mới, tiên tiến hoặc công nghệ cao nhằm nâng cao hiệu suất, giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, sinh thái;

- Làm chủ, nội địa hóa công nghệ cốt lõi hoặc quan trọng, giảm phụ thuộc vào công nghệ nhập khẩu; có khả năng nhân rộng trong ngành, lĩnh vực;

- Có hợp đồng, thỏa thuận hoặc cam kết hợp pháp về chuyển giao công nghệ; bên nhận chuyển giao công nghệ có phương án phù hợp để tiếp nhận, làm chủ và phát triển sản phẩm trên nền công nghệ được chuyển giao; trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng công nghệ phải chứng minh theo quy định pháp luật.

## **II. Điều kiện tham gia xét tài trợ, đặt hàng thực hiện nhiệm vụ đổi mới công nghệ (quy định tại Điều 9 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)**

1. Doanh nghiệp, tổ chức có tư cách pháp nhân, có chức năng, nhiệm vụ hoặc ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ, có năng lực phù hợp, bảo đảm triển khai nhiệm vụ đúng tiến độ, chất lượng, có quyền đăng ký tham gia xét tài trợ, đặt hàng thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo.

2. Doanh nghiệp, tổ chức không đủ điều kiện đăng ký tham gia xét hỗ trợ chủ trì thực hiện nhiệm vụ trong các trường hợp sau đây:

a) Đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đăng ký, doanh nghiệp, tổ chức chưa thực hiện quyết toán hoặc hoàn trả đủ kinh phí phải thu hồi đối với các nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước theo các quyết định, văn bản thông báo của cơ quan có thẩm quyền;

b) Doanh nghiệp, tổ chức bị cơ quan có thẩm quyền quyết định đình chỉ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do có hành vi vi phạm quy định pháp luật thì không được đăng ký tham gia xét tài trợ, hoặc đặt hàng nhiệm vụ mới trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hết thời hạn đình chỉ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

c) Doanh nghiệp, tổ chức chủ trì đang bị đình chỉ hoạt động, bị khởi tố.

Tài liệu xuất bản:

**SỔ TAY HƯỚNG DẪN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐỔI MỚI  
CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ CẦN THƠ ĐẾN NĂM 2030**

Chịu trách nhiệm chỉnh sửa nội dung:

**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. CẦN THƠ**  
**Số 02 đường Lý Thường Kiệt, phường Ninh Kiều,**  
**TP. Cần Thơ**

**Điện thoại: 02923.819308**

**Email: sokhcn@cantho.gov.vn**

**Website: <https://sokhcn.cantho.gov.vn/>**

---

In ..... bản, khổ 14,5x20,5 cm tại Công ty Cổ phần In tổng hợp Cần Thơ. Địa chỉ 500 đường 30/4, Phường Tân An, TP. Cần Thơ. Giấy phép xuất bản số: ...../GP-SVHTTDL do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ cấp ngày ....../...../2026. In xong và nộp lưu chiểu tháng ..... năm 2026.



